| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HƯƠNG KHÊ**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |
| Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ | *Hương Khê, ngày 19 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 04 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Xóm 7, xã P, huyện H, Hà Tĩnh;

- Bị đơn: anh Trần Công Đ, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm 7, xã P, huyện H, Hà Tĩnh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Công Đ, sinh năm 1986 và chị Trần Thị L, sinh năm 1989.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận anh Trần Công Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên là Trần Việt N, sinh ngày 29/7/2011 và Trần Nhật S, sinh ngày 23/12/2015 cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Trần Công Đ không yêu cầu chị Trần Thị L cấp dưỡng

nuôi con.

Chị Trần Thị L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản chị thực hiện quyền này; đồng thời chị Trần Thị L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc anh Trần Công Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về quan hệ tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị L nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn. Chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 001416 ngày 19/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, nay được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Trọng Hùng**